

# ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: string

Thời gian làm bài: string

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

## PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 - Sáng tạo

## CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

### Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1: Nêu rõ định nghĩa của tâm lý học và đối tượng nghiên cứu của nó. (1.00 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học là khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người. Đối tượng nghiên cứu của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý, được hiểu là những hiện tượng tinh thần do thể giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý.

Trích từ đoạn (trang 1): “Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người gọi là tâm lý học. Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thể giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý.”

### Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2: Giải thích cách mà tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình. (1.50 điểm)**

**Trả lời:**

Tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình bằng cách mà mỗi cá nhân có thể nhìn nhận và cảm nhận cùng một hiện thực khác nhau. Điều này thể hiện ở việc "cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau." Ngoài ra, ngay cả khi một chủ thể duy nhất trải qua cùng một hiện thực KQ, nhưng vào những thời điểm và hoàn cảnh khác nhau, họ cũng sẽ có những biểu hiện và sắc thái tâm lý khác nhau.

Trích từ đoạn (trang 2): “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau.”

### **Cấp độ 3 - Áp dụng**

**Câu 3: Hãy minh họa cách thức tổ chức hoạt động dạy và học trong giáo dục để hình thành và phát triển tư liệu con người theo từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau. (2.00 điểm)**

**Trả lời:**

Không thể trả lời câu hỏi này dựa trên nội dung được cung cấp.

Trích từ đoạn (trang 3): “Không có trích dẫn phù hợp.”

### **Cấp độ 4 - Phân tích**

**Câu 4: Phân loại các hiện tượng tâm lý theo các tiêu chí khác nhau và so sánh sự khác biệt giữa quá trình tâm lý, trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý. (2.00 điểm)**

**Trả lời:**

Các hiện tượng tâm lý được phân loại thành ba nhóm chính: quá trình tâm lý, trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý.

- Quá trình tâm lý là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Ví dụ, có ba loại quá trình tâm lý: quá trình nhận thức, quá trình xúc cảm và quá trình ý chí.

- Trạng thái tâm lý là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối dài, với việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.

- Thuộc tính tâm lý là những hiện tượng mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.

Sự khác biệt giữa ba loại này chủ yếu nằm ở thời gian diễn ra và tính chất ổn định của chúng. Quá trình tâm lý ngắn hạn và rõ ràng, trạng thái tâm lý dài hạn và không rõ ràng, trong khi thuộc tính tâm lý ổn định và đặc trưng cho nhân cách.

Trích từ đoạn (trang 4): “Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. b) Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. c) Các thuộc tính tâm lý: là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.”

### **Cấp độ 5 - Đánh giá**

**Câu 5: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý và nêu rõ những ưu điểm cũng như hạn chế của nó. (2.00 điểm)**

**Trả lời:**

Đoạn văn không cung cấp đủ thông tin về cả ưu điểm và hạn chế để đánh giá theo yêu cầu của câu hỏi.

### **Cấp độ 6 - Sáng tạo**

**Câu 6: Đề xuất một phương pháp kết hợp giữa trắc nghiệm và điều tra để thu thập thông tin tâm lý một cách hiệu quả hơn? (1.50 điểm)**

**Trả lời:**

Một phương pháp kết hợp giữa trắc nghiệm và điều tra để thu thập thông tin tâm lý một cách hiệu quả hơn có thể là sử dụng trắc nghiệm để đo lường các chỉ tiêu tâm lý cụ thể, sau đó tiến hành điều tra để thu thập ý kiến chủ quan của đối tượng về các chỉ tiêu đó. Phương pháp này sẽ tận dụng ưu điểm của trắc nghiệm trong việc "đo lường" tâm lý và khả năng thu thập ý kiến đa dạng từ điều tra.

Ưu điểm của phương pháp trắc nghiệm là "có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test" và "có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo". Trong khi đó, phương pháp điều tra cho phép thu thập "ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó".

Tuy nhiên, cần lưu ý rằng trắc nghiệm có hạn chế là "khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá" và điều tra có thể không cung cấp được cái nhìn sâu sắc về quá trình suy nghĩ của đối tượng.

Trích từ đoạn (trang 5): “Test có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test. Có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo. [...] Là phương pháp dùng một số câu hỏi nhất loạt đặt ra cho một số lớn đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó.”